

Số: /KH-UBND

Ngọc Liên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Ngọc Liên

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, UBND xã Ngọc Liên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

2. Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 của Chính phủ; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa, xác định rõ trách nhiệm của UBND, các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình.

3. Phân công trách nhiệm cụ thể, xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, sản phẩm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các phòng, công chức chuyên môn trong triển khai thực hiện Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nội dung, mục tiêu cụ thể

1.1. Bảo đảm các sự kiện hộ tịch của công dân Việt Nam; người gốc Việt Nam; người nước ngoài cư trú trên địa bàn xã Ngọc Liên được đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật; chất lượng và tỷ lệ đăng

ký hộ tịch được nâng cao, tập trung vào tỷ lệ đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử đúng hạn, bảo đảm quyền đăng ký hộ tịch của nhóm đối tượng yếu thế, vùng sâu, vùng xa; hướng tới mục tiêu tất cả sự kiện hộ tịch đều được đăng ký, quản lý trên môi trường điện tử; dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đầy đủ, chính xác, thống nhất, cập nhật kịp thời, kết nối, khai thác, sử dụng hiệu quả.

1.2. Bảo đảm mọi người dân được thiết lập hồ sơ hộ tịch điện tử cá nhân, được cấp giấy tờ hộ tịch hợp lệ (bản điện tử, bản giấy) đặc biệt là Giấy khai sinh có đầy đủ, thống nhất nội dung, phù hợp với thông lệ quốc tế; đẩy mạnh truyền thông, tăng cường nhận thức, thúc đẩy thay đổi hành vi, mức độ ủng hộ, khai thác, sử dụng của xã hội đối với giấy tờ, dữ liệu điện tử, đăng ký trực tuyến, sử dụng số định danh cá nhân, Ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNeID.

1.3. Đảm bảo các chỉ tiêu cụ thể về đăng ký khai sinh; đăng ký khai tử; cấp Giấy báo tử, xác định nguyên nhân tử vong; giảm tỷ lệ tảo hôn; cập nhật tình trạng hôn nhân khi có thay đổi do ly hôn, hủy việc kết hôn; thống kê và công bố số liệu đăng ký hộ tịch; truyền thông về đăng ký, thống kê hộ tịch trên địa bàn xã Hàng năm bằng hoặc vượt mức các mục tiêu cụ thể tại Quyết định số 2836/QĐ-TTg.

1.4. Số liệu đăng ký hộ tịch được thống kê, tổng hợp đầy đủ, chính xác, kịp thời, có các chỉ tiêu thống kê cơ bản theo thông lệ quốc tế và được công bố công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật, số liệu hộ tịch được thống kê kịp thời, đầy đủ; thống kê nguyên nhân tử vong được cải thiện về chất lượng, tăng cường tính tin cậy, minh bạch, hiệu quả của số liệu thống kê hộ tịch, bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu hiệu quả.

1.5. Duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các ngành có liên quan từ cấp tỉnh đến cấp xã trong hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch; vận hành, sử dụng cơ chế chia sẻ dữ liệu đăng ký hộ tịch phục vụ công tác thống kê hộ tịch quốc gia.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình.

- Thành phần: Ban Chỉ đạo do 01 đồng chí Phó chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban, đại diện lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND làm Phó trưởng ban thường trực và một số phòng ban, cơ quan, ngành có liên quan gồm: Văn phòng HĐND-UBND xã, Trạm Y tế, Phòng kinh tế, Công an xã, Phòng văn hóa, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công.

- Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động và triển khai điều phối, chỉ

đạo tổ chức thực hiện Chương trình; đôn đốc các phòng, đơn vị có liên quan thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện; giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền; tổng hợp, báo cáo kết quả và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về việc thực hiện Chương trình.

- Ban Chỉ đạo do Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định quy định quy chế làm việc.

2.2. Đề xuất, kiến nghị hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch

- Rà soát, kiến nghị đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hộ tịch và lĩnh vực liên quan (nếu có) để phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức đăng ký hộ tịch, đăng ký hộ tịch trực tuyến toàn trình, tạo điều kiện tối đa cho người dân trong công tác đăng ký hộ tịch.

- Phối hợp rà soát, đồng bộ dữ liệu sinh, tử giữa ngành Y tế, ngành Tư pháp và các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan. Triển khai thực hiện cơ chế phối hợp chia sẻ dữ liệu và thay đổi thông tin/tình trạng thân nhân của cá nhân giữa cơ sở dữ liệu của cơ quan Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh và cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp, bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, không phải cung cấp lại dữ liệu đã có. Thực hiện cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu đăng ký hộ tịch với cơ quan thống kê phục vụ thống kê dân số - xã hội, hoạch định chính sách phát triển.

- Tổng hợp vướng mắc, khó khăn, tháo gỡ hoặc đề xuất có giải pháp tháo gỡ, bảo đảm thực thi đúng quy định, đúng tiến độ, đúng mục tiêu.

2.3. Cải thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, hiện đại hóa phương thức đăng ký, thống kê hộ tịch.

- Trang bị cơ sở vật chất (máy tính, mạng internet, máy in, máy scan) phục vụ riêng cho công tác đăng ký, thống kê hộ tịch theo tiêu chuẩn khuyến nghị; định kỳ rà soát, nâng cấp bảo đảm máy móc, trang thiết bị có chất lượng phù hợp phục vụ việc đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thu thập, thống kê dữ liệu sinh, tử của các Trạm y tế, bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời giữa ngành Y tế và ngành Tư pháp.

- Rà soát, hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để thực hiện việc nâng cấp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử thành Cơ sở dữ liệu quốc gia, bảo đảm về an ninh, an toàn dữ liệu, phù hợp với vai trò, vị trí thực tế của Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, tăng cường hiệu quả kết nối, chia sẻ dữ liệu hộ tịch.

2.4. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch; đảm bảo đội ngũ đủ tiêu chuẩn, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hỗ trợ, thực hiện hiệu quả công tác đăng ký, thống kê hộ tịch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

- Bổ trí đủ số lượng công chức làm công tác hộ tịch để đăng lý, quản lý hộ tịch.

- Chú trọng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký hộ tịch, trong giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ tịch trên môi trường điện tử; cập nhật kiến thức pháp luật mới ban hành cho công chức làm công tác đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch.

2.5. Tăng cường hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi, trách nhiệm trong đăng ký hộ tịch; nhận thức của các cơ quan, tổ chức xã hội về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông về đăng ký, thống kê hộ tịch.

- Biên soạn, phát hành các tài liệu, cẩm nang hướng dẫn kỹ năng truyền thông, hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật toàn diện, hiệu quả, đảm bảo nhận thức đầy đủ, chính xác của các cơ quan, tổ chức, các cơ quan, tổ chức và người dân về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch, quyền và trách nhiệm đăng ký hộ tịch, tiện ích, giá trị pháp lý của việc đăng ký hộ tịch điện tử, các giấy tờ hộ tịch điện tử, các kết quả nổi bật của hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch; hướng tới thay đổi hành vi từ “thụ động” đăng ký đúng hạn, sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, kỹ năng truyền thông, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử đối với cán bộ, công chức.

2.6. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế thực hiện việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, ghi nhận, xác định nguyên nhân tử vong; rà soát, hoàn thiện, bảo đảm tính đầy đủ, kịp thời, toàn diện của Cơ sở dữ liệu về Giấy chứng sinh, Giấy báo tử; cải thiện chất lượng ghi nhận thông tin nguyên nhân tử vong.

2.7. Thu thập chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin thống kê hộ tịch, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu khai thác, sử dụng của tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật; rà soát, thống kê đầy đủ, chính xác tỷ lệ đăng ký khai sinh, tỷ lệ đăng ký khai tử hàng năm và thực hiện công bố công khai, kịp thời số liệu đăng ký khai sinh, khai tử thông qua phát hành niên giám thống kê hộ tịch, công bố trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

(Phân công nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND-UBND xã

- Là cơ quan đầu mối tham mưu, giúp Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quyết định số 2836/QĐ- TTg; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, phòng ban có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo theo quy định, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Kế hoạch, báo cáo Chủ tịch UBND xã để xem xét, chỉ đạo.

2. Trạm Y tế

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, phòng ban có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này đảm bảo yêu cầu và thời gian.

3. Phòng kinh tế

Chủ trì, tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

4. Các phòng, đơn vị liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 10 trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Văn phòng HĐND-UBND xã để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (để b/c);
- Chủ tịch UBND xã (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Khánh

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2026 của UBND xã Ngọc Liên)

ST T	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
I	Thành lập ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình				
1	Thành lập ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình	- Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND xã thành lập ban Chỉ đạo. - Ban Chỉ đạo ra mắt, ban hành Quy chế hoạt động và triển khai điều phối, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn	(dự kiến quý I/2026)
2	Thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình theo Kế hoạch	Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn	Quý I/2026 và các năm tiếp theo
II	Rà soát, đề xuất, kiến nghị hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (Nếu có) điều chỉnh hoạt động đăng ký, thống kê, kết nối, chia sẻ dữ liệu hộ tịch; kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện				
1	Kiến nghị, góp ý hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch	Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn	Năm 2026
2	Kiểm tra, giám sát, đánh giá, hướng dẫn và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong thực tế triển khai thi hành quy định pháp luật hộ tịch,	Khảo sát đánh giá tình hình triển khai Chương trình, thực hiện Luật hộ tịch và các văn bản chi tiết, hướng dẫn.	Văn phòng HĐND-UBND	Trạm y tế xã	Hàng năm

ST T	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
	triển khai thực hiện Chương trình	Báo cáo đánh giá việc thực hiện Chương trình. Tổng hợp vướng mắc, khó khăn, tháo gỡ hoặc đề xuất có giải pháp tháo gỡ, bảo đảm thực thi đúng quy định, đúng tiến độ, đúng mục tiêu.			
III	Cải thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, hiện đại hóa phương thức đăng ký, thống kê hộ tịch				
1	Tiếp cận và dữ dụng dữ liệu hộ tịch điện tử và Cơ sở dữ liệu quốc gia.	Tăng cường hiệu quả kết nối, chia sẻ dữ liệu hộ tịch điện tử	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn	Năm 2028
2	Trang bị máy tính, mạng internet, máy in, máy scan chất lượng tốt, phục vụ riêng cho công tác đăng ký, thống kê hộ tịch.	Kế hoạch mua sắm, đầu tư trang thiết bị, dự toán kinh chi cho đăng ký, quản lý hộ tịch và tổ chức thực hiện.	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng kinh tế	Hàng năm
3	Tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan y tế có chức năng thu thập dữ liệu sinh, tử.	Kế hoạch mua sắm, đầu tư trang bị dự toán kinh phí tại trạm y tế có chức năng phù hợp và tổ chức thực hiện.	Trạm y tế	Phòng kinh tế	Hàng năm
IV	Nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch; đảm bảo đủ tiêu chuẩn, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hỗ trợ, thực hiện hiệu quả công tác đăng ký, thống kê hộ tịch				
1	Bổ trí đủ số lượng công chức làm công tác đăng lý, quản lý hộ tịch	- Bổ trí nhân sự - Đề xuất tuyển dụng, bổ trí bổ sung công chức để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng văn hóa	Hàng năm

ST T	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
2	nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký hộ tịch, trong giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ tịch trên môi trường điện tử; cập nhật kiến thức pháp luật mới ban hành cho công chức làm công tác đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch của xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ. - Cử đi ập huấn, bổ sung, cập nhật kiến thức pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ mới. 			
V	Tăng cường hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi, trách nhiệm trong đăng ký hộ tịch; nhận thức của các cơ quan, tổ chức xã hội về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch				
1	Kế hoạch truyền thông về đăng ký, thống kê hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông giai đoạn 2026-2030 đảm bảo thực hiện các mục tiêu cụ thể tại Quyết định số 2836/QĐ-TTg. - Dự toán, đề nghị cấp kinh phí thực hiện Kế hoạch. - Đánh giá hiệu quả hoạt động truyền thông định kỳ. 	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn	Hàng năm
	Xây dựng, khai thác các sản phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động truyền thông toàn diện, hiệu quả,	Biên soạn, phát hành các tài liệu, cẩm nang hướng dẫn kỹ năng truyền thông, và các sản phẩm truyền thông mẫu (sổ tay, cẩm nang số, video ...)	Văn phòng HĐND-UBND	- Các phòng chuyên môn	Hàng năm

ST T	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
2	đảm bảo nhận thức đầy đủ, chính xác của các cơ quan, tổ chức, các cấp chính quyền và người dân về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch, quyền và trách nhiệm đăng ký hộ tịch, tiện ích, giá trị pháp lý của việc đăng ký hộ tịch điện tử, các giấy tờ hộ tịch điện tử, các kết quả nổi bật của hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch.				
3	Nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của công tác đăng ký, thống kê hộ tịch.	<ul style="list-style-type: none"> - Biên soạn, phát hành tài liệu phục vụ cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về đăng ký, thống kê hộ tịch. - Xây dựng chuyên đề phổ biến, giáo dục pháp luật, chuyên mục, tọa đàm về đăng ký, thống kê hộ tịch trên hệ thống phát thanh, truyền hình và các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các ứng dụng nền tảng số (thi tìm hiểu pháp luật về hộ tịch...); thực hiện hoạt động truyền thông lưu động tại cơ sở, cộng đồng (lồng ghép nội dung tuyên truyền và các lễ hội, sinh hoạt hội, hoạt động ngoại khóa, các diễn đàn, đối thoại tại thôn, làng ...) 	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn	Hàng năm

ST T	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
VI	Thông tin thống kê về hộ tịch được đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời, đáp ứng đúng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân				
1	Thống kê tỷ lệ trẻ em được đăng kí khai sinh, tỷ lệ người chết được đăng ký khai tử hàng năm	Số liệu thống kê toàn xã	Văn phòng HĐND-UBND	- Trạm y tế xã	Hàng năm
2	Số liệu thống kê hộ tịch hàng năm được công bố, công khai bảo đảm đầy đủ, chính xác, thống nhất, kịp thời	Thực hiện công bố các chỉ tiêu thống kê hộ tịch hàng năm trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn	Hàng năm
VI I	Nâng dần tỷ lệ đăng ký, xác nhận các sự kiện hộ tịch quan trọng, cơ bản của cá nhân (khai sinh, khai tử); nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác thống kê hộ tịch nhằm đảm bảo số liệu thống kê hộ tịch chính xác, đầy đủ, kịp thời, đảm bảo tính phổ biến				
1	Nâng cao tỷ lệ đăng ký khai sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Đến năm 2028: + Tỷ lệ đăng ký khai sinh đúng hạn cho trẻ em (tiêu chí đúng hạn theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt 95%. + Tỷ lệ đăng ký khai sinh cho trẻ em (sinh ra sống) trong vòng 01 năm kể từ ngày sinh (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt 98%. + Các trường hợp trẻ em sinh ra tại cơ sở y tế được cấp Giấy chứng sinh đạt 100%; cập 	Văn phòng HĐND-UBND	Trạm y tế	Trước năm 2028, 2030

ST T	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
		<p>nhập thông tin đúng thời hạn trên cơ sở dữ liệu về Giấy chứng sinh, tạo lập bản điện tử Giấy chứng sinh đạt 95%.</p> <p>+ Tạo lập bản điện tử Giấy chứng sinh cho các trường hợp đã đăng ký khai sinh từ ngày 01/01/2016 (tạo lập hồi tố giai đoạn 1) đến thời điểm triển khai phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử đạt 100%.</p> <p>+ Rà soát, thống kê, tuyên truyền, vận động để người dân chưa có Giấy khai sinh/dữ liệu khai sinh trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch thực hiện việc đăng ký, có Giấy khai sinh đạt 90%.</p> <p>+ Rà soát, thống kê, đăng ký khai sinh cho nhóm nhân cư yếu thế, đảm bảo ít nhất 80% người dân thuộc nhóm dân cư này được cấp Giấy khai sinh trong vòng 01 năm kể từ thời điểm thống kê.</p> <p>- Đến năm 2030:</p> <p>+ Tỷ lệ đăng ký khai sinh đúng hạn cho trẻ em (tiêu chí đúng hạn theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt 98,5%.</p> <p>+ Tỷ lệ đăng ký khai sinh cho trẻ em (sinh ra sống) trong vòng 01 năm kể từ ngày sinh (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt 99%</p>			

ST T	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
		<p>+ Các trường hợp trẻ em sinh ra tại cơ sở y tế được cấp Giấy chứng sinh đạt 100%; cập nhật thông tin đúng thời hạn trên cơ sở dữ liệu về Giấy chứng sinh, tạo lập bản điện tử Giấy chứng sinh đạt 99%.</p> <p>+ Tạo lập bản điện tử Giấy chứng sinh cho các trường hợp đã đăng ký khai sinh từ ngày 01/01/2016 trở về trước và còn sống tại thời điểm tạo lập (tạo lập hồi tố giai đoạn 2); bảo đảm 100% công dân Việt Nam (còn sống) có Giấy khai sinh hợp lệ.</p>			
2	Nâng cao tỷ lệ đăng ký khai tử	<p>- Đến năm 2028:</p> <p>+ Tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn (tiêu chí đúng hạn theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt 85%.</p> <p>+ Tỷ lệ đăng ký khai tử trong vòng 01 năm kể từ ngày chết (tiêu chí thống kê theo thông lệ quốc tế) đạt 90%.</p> <p>- Đến năm 2030:</p> <p>+ Tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn (tiêu chí đúng hạn theo quy định pháp luật hộ tịch của Việt Nam) đạt 90%.</p> <p>+ Tỷ lệ đăng ký khai tử trong vòng 01 năm kể từ ngày chết (tiêu chí thống kê theo</p>	Văn phòng HĐND-UBND	Các cơ sở y tế	Trước năm 2028, 2030

ST T	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
		<p>thông lệ quốc tế) đạt 95%.</p> <p>+ Tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn cho các trường hợp chết tại cơ sở y tế và được cấp Giấy báo tử đạt 100%.</p>			
3	<p>Nâng cao tỷ lệ tạo lập, cấp Giấy báo tử, ghi nhận, xác nhận nguyên nhân tử vong</p>	<p>- Đến năm 2028:</p> <p>+ Các trường hợp chết tại cơ sở y tế được tạo lập Giấy báo tử điện tử và cập nhật thông tin đúng thời hạn trên cơ sở dữ liệu đạt 80%.</p> <p>+ Ít nhất 75% được ngành Y tế chứng nhận nguyên nhân tử vong theo tiêu chuẩn quốc tế.</p> <p>+ Các trường hợp chết ngoài cơ sở y tế được ngành y tế ghi nhận nguyên nhân tử vong đạt 80%; nguyên nhân tử vong được ngành y tế ghi nhận được chia sẻ trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan, làm cơ sở báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Đến năm 2030:</p> <p>+ Các trường hợp chết tại cơ sở y tế được tạo lập Giấy báo tử điện tử và cập nhật thông tin đúng thời hạn trên Cơ sở dữ liệu đạt 90%.</p> <p>+ Ít nhất 80% được ngành Y tế chứng nhận</p>	<p>Văn phòng HĐND-UBND</p>	<p>Các cơ sở y tế</p>	<p>Trước năm 2028, 2030</p>

ST T	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
		<p>nguyên nhân tử vong theo tiêu chuẩn quốc tế.</p> <p>+ Các trường hợp chết ngoài cơ sở y tế được ngành y tế ghi nhận nguyên nhân tử vong đạt 90%.</p>			
4	Giảm tỷ lệ tảo hôn	<p>- Đến năm 2028: Thực hiện rà soát, thống kê được đầy đủ các trường hợp tảo hôn phát sinh hàng năm trên địa bàn.</p> <p>- Đến năm 2030: Số lượng các trường hợp tảo hôn được rà soát, thống kê giảm ít nhất 30% so với tổng số lượng giai đoạn 2026-2028.</p>	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng văn hóa và các cơ sở y tế	Trước năm 2030.
5	Về cập nhật tình trạng hôn nhân của công dân khi có thay đổi do ly hôn, hủy việc kết hôn	<p>- Đến năm 2028:</p> <p>+ 100% dữ liệu về các trường hợp ly hôn (theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án từ ngày 01/01/2026) được đồng bộ từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; được cơ quan đăng ký hộ tịch ghi vào sổ hộ tịch.</p> <p>+ Rà soát, đối chiếu, cập nhật thông tin về các trường hợp ly hôn từ ngày 31/12/2025 trở về trước và đủ điều kiện được đồng bộ từ Cơ sở dữ liệu của Tòa án sang Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đạt 85%.</p> <p>- Đến năm 2030:</p> <p>+ 100% dữ liệu về các trường hợp ly hôn</p>	Văn phòng HĐND-UBND	Tòa án nhân khu vực 10 Thanh Hóa, Công an xã	Trước năm 2030

ST T	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
		<p>theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án được đồng bộ ngay (theo thời gian thực) từ Cơ sở dữ liệu của Tòa án sang Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; được cơ quan đăng ký hộ tịch ghi vào sổ hộ tịch.</p> <p>+ Rà soát, đối chiếu, cập nhật thông tin về các trường hợp ly hôn từ ngày 31/12/2025 trở về trước, đủ điều kiện được đồng bộ từ Cơ sở dữ liệu của Tòa án sang Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đạt 95%.</p>			
6	<p>Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác thống kê hộ tịch</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng năm đảm bảo các dữ liệu đăng ký hộ tịch được tổng hợp, thống kê, công bố theo các chỉ tiêu thống nhất trong báo cáo thống kê hộ tịch của Bộ Tư pháp. - Số liệu đăng ký hộ tịch theo các tiêu chí quản lý điều hành cơ bản được cập nhật (theo thời gian thực) theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. - Kết quả thống kê hộ tịch hàng năm được công bố trên Trang thông tin điện tử của xã, 	<p>Văn phòng HĐND-UBND</p>	<p>Các phòng chuyên môn</p>	<p>Hàng năm</p>